

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 142/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: chị **Đinh Thị Hương G**, sinh năm 1992.

Hộ khẩu thường trú: ngách \* phố H, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

Tạm trú: số \*S tổ \*D, khu phố \*, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: anh **Võ Quang T**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Đinh Thị Hương G** và anh **Võ Quang T**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Đinh Thị Hương G** và anh **Võ Quang T**.

- **Về con chung:** giao cho chị **Đinh Thị Hương G** được tiếp tục nuôi dưỡng cháu **Võ Tuấn T**, sinh ngày 14/3/2015 đến khi cháu **T** đủ 18 tuổi, lao động được.

**Anh Võ Quang T** có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu **T** 2.000.000 đồng/tháng. Bắt

đầu thực hiện cấp dưỡng vào tháng 6/2020 đến khi cháu **T** đủ 18 tuổi, lao động được.

**Anh T** được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

- **Về tài sản chung**: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung**: không có.

- **Về án phí**: **chị Đinh Thị Hương G** tự nguyện chịu **150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con**, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là **300.000 đồng** theo biên lai thu số **0016492** ngày **14/05/2020** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây nên chị đã nộp xong.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- Chi Cục THA DS huyện Gò Công Tây;
- Các đương sự;
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- **UBND xã An Thạnh Thủy, H. Chợ Gạo, T. TG;**
- Lưu án văn, hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Tuấn Anh**